

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
H. THANH OAI - TP. H**

Bản án số: 55/2018/HS-ST
Ngày: 17- 8 - 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI, TP. H

- Thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Bùi Thị Hồng**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Ông Lê Huy Trọng

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Anh Bích; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai tham gia phiên toà:

Ông Nguyễn Văn Vũ- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai – TP. H;
Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:
54/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Họ và tên: **Trần Văn L;** Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1996;
Quê quán: Xã Văn V, huyện Chương M, thành phố H; HKTT: Thôn Võ L, xã Văn V,
huyện Chương M, thành phố H; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao
động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Họ và tên bố: Trần Văn L; (Đã chết); Họ và tên
mẹ: Nguyễn Thị L; Sinh năm 1965; Vợ: Hà Thị Th; Sinh năm 1996; Con: Bị cáo có
02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không;
Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số II - Công an thành phố Hà Nội
theo Lệnh tạm giam của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chương M.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ;** Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1996; Quê
quán: Xã Văn V, huyện Chương M, thành phố H; HKTT: Thôn Võ L, xã Văn V,
huyện Chương M, thành phố H; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao
động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Họ và tên bố: Nguyễn Văn D; (Đã chết); Họ và
tên mẹ: Đào Thị T; Sinh năm 1970; Vợ, con: Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự:
Không

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số II - Công an thành phố Hà
Nội theo Lệnh tạm giam của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chương M.

1. Bị hại:

+ Chị Phạm Thị H; sinh năm 1995
Trú tại; Thôn Đ, Bình M, Thanh O, Hà N;
+ Chị Nguyễn Thị M,

Trú tại: Thôn Đông D, Tảo Dương V, Huyện Ứng h, Hà N

2. Người có Quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Hạ Thị Th; sinh năm 1996

Trú tại: Thôn Võ L, xã Văn V, huyện Chương M, TP. H.

+ Bà Đào Thị T; sinh năm 1970

Trú tại: Thôn Võ L, xã Văn V, huyện Chương M, TP. H.

Tại phiên tòa, các bị cáo có mặt, những người bị hại đều xin vắng mặt, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/4/2018, Công an huyện Thanh Oai nhận được công văn của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Chương M về việc: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chương M đã bắt giữ và khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với hai đối tượng Trần Văn L, Nguyễn Văn Đ cùng sinh năm 1996, trú tại thôn Võ L, xã Văn V, huyện Chương M, về hành vi "Cướp giật tài sản" tại địa bàn huyện Chương M vào năm 2017 và năm 2018. Quá trình điều tra mở rộng thì cả L, Đ khai nhận vào cuối tháng 02/2018 và đầu tháng 3/2018, L cùng Đ đã thực hiện 02 vụ cướp giật tài sản khác tại địa bàn huyện Thanh Oai. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chương M chuyển tài liệu liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Oai để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định: Trong hai ngày 28/02/2018 và 02/3/2018 Trần Văn L và Nguyễn Văn Đ đã thực hiện 02 vụ cướp giật tài sản tại huyện Thanh Oai. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 15 giờ ngày 28/02/2018, Trần Văn L điều khiển xe máy Honda Wave biển kiểm soát 29X1 - 367.23 chở Nguyễn Văn Đ đi từ huyện Chương M sang địa phận huyện Thanh Oai để cướp giật tài sản của người đi đường. Trước khi đi L đã tháo biển số xe cất vào trong cốp, rồi cả hai đeo khẩu trang để tránh bị phát hiện. Đến quốc lộ 21b thì L chở Đ theo hướng Vân Đình đi Hà Đông. Khi đi đến khu vực cầu Nậy, thuộc xã Thanh Mai, huyện Thanh Oai thì L và Đ phát hiện phía trước cùng chiều có Chị Phạm Thị H, sinh năm 1995, trú tại thôn Đ, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai điều khiển xe máy Wave màu trắng, trên người Chị H có đeo 01 túi

xách màu đỏ. Thấy đoạn đường vắng người L điều khiển xe máy vượt lên ép sát bên trái xe Chị H, còn Đ ngồi sau dùng tay phải giật chiếc túi xách của Chị H, rồi L điều khiển xe bỏ chạy vào xã Thanh Mai. Đến đoạn đường vắng L dừng xe cùng Đ kiểm tra bên trong túi xách của Chị H có 01 điện thoại Iphone 7 màu đỏ và 3.000.000 đồng. Sau đó L, Đ chia nhau mỗi người 1.500.000 đồng, rồi tháo xăng xe đốt cháy túi xách để phi tang vật chứng. Còn chiếc điện thoại của Chị H do khóa mật khẩu nên L và Đ không mở được, trong quá trình đi vào nội thành Hà Nội thì L và Đ đã vứt chiếc điện thoại này ở dọc đường. Số tiền cướp giật được L và Đ đã tiêu sài hết vào mục đích cá nhân.

Vụ thứ hai: Khoảng 11 giờ ngày 02/3/2018, Trần Văn L tiếp tục điều khiển xe máy Honda Wave màu trắng đen biển kiểm soát 29X1 - 367.23 chở Nguyễn Văn Đ đi từ huyện Chương M sang địa phận huyện Thanh Oai để cướp giật tài sản của người đi đường. Trước khi đi thì Đ cũng tháo biển số xe và cất vào trong cốp xe. Khi L điều khiển xe đi từ cổng làng Chuông, xã Phương Trung ra quốc lộ 21B thì phát hiện có anh Nguyễn Trường Th, sinh năm 1992, trú tại thôn Đông Dương, xã Tảo Dương Văn, huyện Ứng Hòa điều khiển xe máy Honda SH chở theo vợ là chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1993 đi theo hướng Vân Đình đi Hà Đông, trên người Chị M có đeo 01 túi xách màu đen. Thấy vậy L điều khiển xe bám theo anh Thịnh khoảng 200m đến đoạn đường vắng người thì L cho xe vượt lên ép sát bên trái xe máy của anh Thịnh, còn Đ ngồi sau dùng tay phải giật túi xách của Chị M, rồi L điều khiển xe bỏ chạy về phía Hà Đông và rẽ vào xã Thanh Mai, đến Cầu Mai thuộc xã Thanh Mai thì L dừng xe cùng Đ kiểm tra trong túi xách của Chị M có 520.000 đồng và 01 chứng minh thư nhân dân, 01 thẻ ngân hàng đều mang tên Nguyễn Thị M. Sau đó L, Đ chia nhau số tiền, rồi tháo xăng xe đốt túi xách cùng giấy tờ tùy thân có trong túi xách của Chị M. Số tiền cướp giật được L và Đ đã tiêu sài hết vào mục đích cá nhân.

Vật chứng thu giữ: 01 xe máy Honda Wave màu trắng đen, biển kiểm soát 29X1-367.23 do Cơ quan điều tra Công an huyện Chương M thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Đ và bàn giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Oai xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 31, ngày 04/6/2018 của Hội đồng định giá huyện Thanh Oai kết luận:

- 01 điện thoại Iphone 7 tài sản đã qua sử dụng giá trị 9.000.000 đồng.

Quá trình điều tra thì cả Trần Văn L và Nguyễn Văn Đ đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trần Văn L và Nguyễn Văn Đ phạm tội: “Cướp giật tài sản” áp dụng điểm d khoản 2 điều 171 BLHS.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, cụ thể: Khoảng ngày 28/2/2018 đến ngày 02/3-2018 Khi Đ đang ở nhà thì có L sang nhà rủ Đ đi cướp giật tài sản để lấy tiền tiêu sài. Đ nhất trí và lấy xe máy của mình đưa cho L điều khiển chở Đ ngồi đằng sau xe. L nói với Đ khi đi đến đoạn đường vắng thấy có người tham gia giao thông đeo túi sách bên sườn thì L sẽ áp sát và ra hiệu cho Đ chủ động cướp giật tài sản. Hai bị cáo đã thực hiện 02 vụ cướp nói trên sau đó đốt cháy phi tang vật chứng và đã chia nhau tiền cướp giật được ăn tiêu cá nhân hết. Khi tiếp tục thực hiện vụ cướp giật tiếp theo tại đại bản huyện Chương M thì các bị cáo đã bị phát hiện và bị bắt. Trong thời gian bị tạm giam các bị cáo đã tác động người thân bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại.

Chị M và Chị H là những người bị hại có quan điểm thể hiện trong hồ sơ đã nhận đủ số tiền gia đình các bị cáo bồi thường và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo:

Trần Văn L mức án tù 42 tháng tù đến 48 tháng tù, Nguyễn Văn Đ mức án tù 36 tháng tù đến 42 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Những người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu đòi bồi thường nên không xem xét.

Vật chứng: Cần tịch thu sung công đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 29X1-367.23 có chủ sở hữu là Nguyễn Văn Đ dùng làm phương tiện phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tội danh: Các bị cáo L, Đ khai nhận từ khoảng ngày 28/2/2018 đến 02/3/2018 L có rủ Đ dùng xe máy của Đ thực hiện 02 vụ cướp giật của những người đi đường trên địa bàn huyện Thanh Oai, Số tài sản cướp giật được gồm 3.520.000 đồng tiền Việt Nam và 01 chiếc điện thoại Iphon 7 đã qua sử dụng có giá trị là 9.000.000 các bị cáo đã chia nhau ăn tiêu hết số tiền trên. Lời khai nhận của L và Đ hoàn toàn phù hợp với lời khai các người bị hại về thời gian, địa điểm, phương thức thực hiện hành vi cướp giật và các tài sản L cùng Đ đã chiếm đoạt được của Chị M, Chị H. Lâm và Đ

bị Viện kiểm sát truy tố tội: “Cướp giật tài sản” áp dụng điểm d khoản 2 điều 171 BLHS là hoàn toàn đúng người đúng tội.

Về vai trò của các bị cáo:

L là người khởi xướng rủ Đ đi cướp giật tài sản và là người trực tiếp điều khiển xe máy tham gia cướp giật cùng với Đ nên có vai trò cao hơn và giữ vai trò số 1 trong vụ án.

Xét tính chất, hành vi của bị cáo: Vụ án có tính nguy hiểm đã xâm hại đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất ổn định trật tự tại địa phương nơi bị cáo gây án. Bản thân bị cáo biết rất rõ hành vi dùng phương tiện là xe máy thực hiện việc cướp giật tài sản là hành vi vô cùng nguy hiểm vì ngoài việc bị chiếm đoạt tài sản còn có thể gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại đang lưu thông trên đường bộ do hành vi cướp giật tài sản bất thành linh gây ra nhưng các bị cáo vẫn tiến hành việc phạm tội nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác để lấy tiền tiêu sài là thể hiện sự coi thường pháp luật. Trong thời gian ngắn các bị cáo còn thực hiện liên tiếp 02 vụ cướp giật trên địa bàn huyện Thanh Oai là thể hiện hành vi phạm tội nhiều lần thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian phù hợp với tính chất vai trò phạm tội của từng bị cáo đủ để răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi lên mức hình phạt cũng đã cân nhắc đến tình tiết bị cáo khai báo thành khẩn, phạm tội lần đầu, các bị cáo đã tác động gia đình của mình bồi thường khắc phục hậu quả cho người những người bị hại, và những người bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Bị cáo Đ còn xuất trình tài liệu gia đình thân nhân là người có công với cách mạng và đã hy sinh trong chiến đấu. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho từng bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để hội đồng xét xử cân nhắc mức hình phạt phù hợp cho từng bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Những người bị hại và người có quyền lợi liên quan không có yêu cầu đề nghị gì về phần bồi thường nên không xem xét.

Vật chứng: - 01 chiếc xe máy mang biển kiểm soát số 29X1-36723 là xe máy của Đ dùng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu xung công.

Về án phí: Các bị cáo đều phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị các cáo: Trần Văn L và Nguyễn Văn Đ phạm tội: “ Cướp giật tài sản”

Áp dụng điểm d khoản 2 điều 171, điểm b, s khoản 1, 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52, BLHS, xử phạt:

1. Trần Văn L 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày ra quyết định bắt thi hành án phạt tù đối với bị cáo.

2. Nguyễn Văn Đ 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày ra quyết định bắt thi hành án phạt tù đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Những người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không xem xét.

Vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu để phát mại xung công 01 chiếc xe máy mang biển kiểm soát số 29X1-36723 là xe máy mang chủ sở hữu Nguyễn Văn Đ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/7/2018 của chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai.

Án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về lệ phí án phí...Tòa án.

- Án phí: Bị cáo L, Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 17/8/2018, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật, người có quyền lợi liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bồi thường có liên đến mình trong bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai
- Bị cáo, người bị hại, người liên quan;
- L- u hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Thị Hồng

